

Xây dựng con người Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

ThS. NGUYỄN THỊ THU HẰNG

Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp; Email: ntthang@tnut.edu.vn

Tóm tắt: Bài viết khái quát những nội dung cơ bản về kỷ nguyên phát triển mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc theo quan điểm của Tổng Bí thư Tô Lâm thể hiện qua các bài viết, bài phát biểu của Tổng Bí thư như một dẫn chứng cho việc phân tích bối cảnh đất nước hiện nay và những yêu cầu đặt ra đối với sự hoàn thiện con người Việt Nam với hệ giá trị chuẩn mực. Trên cơ sở các chuẩn mực của con người Việt Nam được Đảng ta khẳng định tại Đại hội lần thứ XIII, bài viết nêu lên nội hàm của những chuẩn mực này của con người Việt Nam hiện nay đồng thời đề xuất những chuẩn mực mới cần có để con người Việt Nam đáp ứng được những yêu cầu của thời đại mới, trở thành những công dân toàn cầu trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

Từ khóa: chuẩn mực; con người, kỷ nguyên mới; Kỷ nguyên vươn mình; toàn cầu hóa.

1. Về Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Quan điểm về kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc Việt Nam gần đây được đưa ra nhiều tại Hội nghị và trong các bài viết, bài phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm trong các hội nghị của Đảng. Gần đây, tại Hội nghị lần thứ 10 (khóa XIII) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thống nhất và khẳng định Việt Nam bước vào *Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc* - đó là kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh và ước vọng của toàn dân tộc, xây dựng thành công nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu *Kỷ nguyên độc lập dân tộc và tự do* của dân tộc Việt Nam được mở đầu từ thắng lợi của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc - Cách mạng Tháng Tám năm 1945 với kết quả là sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. *Kỷ nguyên đổi mới và phát triển* của dân tộc bắt đầu từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI năm 1986 với những quan điểm chỉ đạo quan trọng mang tầm tư duy chiến lược của Đảng về đổi mới - tạo bước ngoặt trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc. *Kỷ nguyên độc lập dân tộc và tự do* đã tạo nên những thành tựu mang tầm vóc thời đại, *Kỷ nguyên đổi mới*

và *phát triển* tạo nên những thành tựu có ý nghĩa lịch sử chính là nền tảng vững chắc để nước ta bước vào *Kỷ nguyên vươn mình* - một thời đại lịch sử với sự chuyển động mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt, tích cực, nỗ lực, nội lực, tự tin để vượt qua thách thức, vượt qua chính mình, thực hiện khát vọng, vươn tới mục tiêu, đạt được những thành tựu vĩ đại.

Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc đặt ra những yêu cầu mới về chất trong sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Đây là giai đoạn phát triển mới của đất nước Việt Nam. Hành trang vững chắc và quan trọng để nước ta bước vào kỷ nguyên mới đó là: sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hoá, con người Việt Nam, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực⁽²⁾, trong đó xác định nguồn lực con người là nền tảng cho sự phát triển của dân tộc với quan điểm *Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển*⁽³⁾.

Kỷ nguyên phát triển mới cũng đặt ra nhiều yêu

cầu có tính lịch sử, trong đó có việc phát huy đến mức cao nhất các động lực phát triển đất nước, đặc biệt là tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, ý chí tự chủ, tự lực, tự cường, khát vọng sáng tạo và cống hiến của toàn dân, của con người Việt Nam. Với vị thế là chủ thể lịch sử, con người Việt Nam được xem là trung tâm của sự nghiệp kiến tạo kỷ nguyên mới⁽⁴⁾. Do đó, việc tiếp tục phát huy các giá trị: chủ nghĩa yêu nước, sức mạnh đại đoàn kết, tinh thần kiên cường trong đấu tranh, sự sáng tạo trong lao động của con người Việt Nam, lấy đó là nguồn gốc của mọi thắng lợi là một trong những yêu cầu có tính lịch sử hiện nay. Đây cũng chính là những chuẩn mực cơ bản của hệ giá trị con người Việt Nam từ truyền thống cho đến ngày nay. Do đó, bước vào kỷ nguyên mới, việc tiếp tục gìn giữ và phát huy những chuẩn mực giá trị truyền thống, đồng thời bồi đắp những giá trị mới cho phù hợp với yêu cầu của thời đại là nhiệm vụ và cũng là giải pháp cho sự phát triển đất nước hiện nay.

2. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về chuẩn mực của con người Việt Nam

Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII cùng nhiều bài phát biểu của Cố Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đưa ra những định hướng và quan điểm rõ ràng về chuẩn mực con người Việt Nam, theo đó: yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo là những chuẩn mực cơ bản của con người Việt Nam hiện nay. Những chuẩn mực con người Việt Nam được Đảng ta xác định cho thấy đây là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam với những giá trị mới của thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển.

Yêu nước

Yêu nước là giá trị đứng đầu trong bảng giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam, là "sợi chỉ đỏ" và là "đòng chảy chủ lưu" xuyên suốt trường kỳ lịch sử dân tộc Việt Nam. Nếu yêu nước truyền thống gắn với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc là sự sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập tự do của dân tộc, thì yêu nước ngày nay trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là những hành động được hiện thực hóa trong trách nhiệm, việc làm của mỗi công dân đối với đất nước như:

- Luôn đặt lợi ích của quốc gia, của dân tộc, của tập thể lên trên hết và trước hết, vì độc lập, chủ quyền dân tộc và vì sự tự do, ấm no, hạnh phúc của nhân dân.

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Thực hiện nghĩa vụ của công dân theo luật định trong đó có việc đóng góp ý kiến nhằm góp phần xây dựng chính sách của Đảng, Nhà nước theo khả năng và thẩm quyền.

- Tuyệt đối không có hành động làm tổn hại đến uy tín, danh dự, lợi ích của quốc gia, dân tộc.

- Đóng góp vào công cuộc xây dựng quê hương, đất nước bằng năng lực, phẩm chất cá nhân.

- Phấn đấu trở thành công dân toàn cầu với việc thấm nhuần sự tự tôn dân tộc, đồng thời biết tiếp thu, học hỏi những tinh hoa của nhân loại.

Đoàn kết

Đối với dân tộc Việt Nam, tinh thần đoàn kết được hình thành từ nhu cầu và sự phát triển nội tại của dân tộc và được gìn giữ, phát triển qua lịch sử đấu tranh dựng nước ngàn đời của nhân dân. Tinh thần đoàn kết truyền thống là sự gắn kết giữa nhiều người, nhiều thế hệ, nhiều giai cấp và tầng lớp trong xã hội để tạo thành một khối cộng đồng rộng lớn với sức mạnh vĩ đại nhằm đập tan âm mưu xâm lược, chia rẽ của các thế lực thù địch. Đoàn kết ngày nay về bản chất vẫn là sự kết nối chặt chẽ các thành viên trong cộng đồng xã hội trên cơ sở:

- Tôn trọng tính "cầu đồng tồn dị" coi trọng tính tương đồng và hạn chế sự khác biệt.

- Biết tôn trọng, lắng nghe, học hỏi, cầu thị, tránh sự kỳ thị, phân biệt.

- Mọi người đều được dân chủ và bình đẳng trước Hiến pháp và pháp luật.

- Có tinh thần khoan dung, vị tha, độ lượng, nhân văn.

- Có tinh thần cộng sinh, cộng tồn.

- Không có sự kéo bè, kéo cánh, công kích, chia rẽ, cục bộ.

Tự cường

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc coi trọng và phát huy tinh thần tự lực, tự cường của dân tộc. Trong lịch sử cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, Người khẳng định nhân dân Việt Nam phải

đem sức ta mà giải phóng cho ta" và "dựa vào sức mình là chính". Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thì việc khơi dậy ý chí tự lực, tự cường lại càng trở nên cần thiết, đó là việc khơi dậy và phát huy:

- Sự tự chủ, tự lực cánh sinh, tự vượt khó vươn lên, không trông chờ, không ỷ lại, không bị động và không an phận.

- Có ý chí tiến thủ, ham học hỏi, có khát vọng vươn lên.

- Chủ động trong việc chủ bản thân, cuộc sống và đề hướng tới làm chủ xã hội.

- Không bị quan trước khó khăn, thất bại, lấy thất bại là động lực để có những cố gắng vì mục tiêu mới.

Nghĩa tình

Nghĩa tình là một trong những truyền thống nổi bật của dân tộc Việt Nam. Phong cách sống trọng tình và tư duy duy tình đã thấm sâu vào các mối quan hệ của con người Việt Nam, từ trong gia đình đến làng xóm và cộng đồng xã hội; trong sinh hoạt, sản xuất và trong đấu tranh sinh tồn. Nghĩa tình cũng tựa như lòng nhân ái của con người, là cơ sở để tạo dựng mối quan hệ giữa người với người trong tất cả các mối quan hệ với các phạm vi khác nhau. Nội hàm của chuẩn mực nghĩa tình đó là:

- Sự tương trợ, giúp đỡ nhau vì lòng nhân ái, cảm thông, nhân nghĩa chứ không vì lợi ích cá nhân.

- Sự biết ơn khi được giúp đỡ và biết trả ơn.

- Lòng hiếu thảo.

- Trọng nghĩa, hợp tình, hợp lý trong hành động.

- Sự chung thủy.

Trung thực

Nội hàm của chuẩn mực này là sự ngay thẳng, thật thà tôn trọng sự thật, lẽ phải, luôn có tinh thần đấu tranh để phê phán cái sai, bảo vệ lẽ phải. Do đó, đa phần người có tính trung thực sẽ được người khác tin tưởng, tôn trọng và tín nhiệm. Những biểu hiện cơ bản của phẩm chất trung thực là:

- Tôn trọng sự thật, biết và dám đấu tranh chống những điều sai trái để bảo vệ sự thật, lẽ phải.

- Không giấu diếm hoặc bóp méo sự thật.

- Không gian dối trong hành vi và lời nói.

- Thẳng thắn, chính trực, thật thà.

- Trung thực với mọi người và với bản thân.

Trách nhiệm

Trách nhiệm là sự tự ý thức về bản thân, công việc, nhiệm vụ được giao và với kết quả của công việc do cá nhân thực hiện. Tinh thần trách nhiệm là kết quả của quá trình rèn luyện, nhận thức và hành động đúng đắn, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ. Người có trách nhiệm gắn liền với tính tự giác, chủ động. Nội hàm của chuẩn mực này là:

- Nhận thức và có trách nhiệm với công việc được giao của bản thân, từ đó nỗ lực để hoàn thành công việc với kết quả cao nhất.

- Có trách nhiệm với chính bản thân, với mọi người xung quanh trong các mối quan hệ.

- Có trách nhiệm với kết quả nhiệm vụ, công việc và hành vi của bản thân.

Kỷ cương

Là sự kỷ luật trong công việc, cuộc sống của mỗi người. Những biểu hiện của tính kỷ cương là:

- Có ý thức trong việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; quy định của địa phương, cộng đồng dân cư.

- Có kỷ luật trong lao động theo các quy định, nội quy của cơ quan, đơn vị.

- Dân chủ trong quy định của pháp luật, tránh dân chủ quá trớn.

Sáng tạo

Là quá trình con người tạo ra những giá trị về vật chất, tinh thần với tư duy và cách làm mới. Về cơ bản, sáng tạo được hiểu là việc con người đạt được kết quả làm việc tốt hơn trên cơ sở có năng lực giải quyết vấn đề bằng phương pháp/cách làm mới so với cách làm trước đây. Sự sáng tạo được đánh giá dựa trên sự phù hợp với thực tiễn và tính mới so với cái cũ. Những dấu hiệu để nhận biết sự sáng tạo như:

- Tư duy độc lập, tự chủ và luôn có tính phản biện, muốn khám phá, tìm hiểu, có cách nghĩ, cách làm khác so với cái hiện có.

- Linh hoạt, năng động, luôn cập nhật những thông tin, phương pháp mới.

- Cải tiến về cách làm, có sáng kiến, phát minh mới.

- Đổi mới, cải cách trong suy nghĩ và hành động.

Những giá trị trên được xem là những giá trị cốt lõi, cơ bản của chuẩn mực con người Việt Nam. Bên

canh đó, con người Việt Nam còn có những giá trị chuẩn mực khác như tinh thần hiếu học, sự khỏe mạnh, kiên cường, dũng cảm, khoan dung, vì nghĩa... Những giá trị đó vừa mang yếu tố truyền thống, vừa mang yếu tố hiện đại, được gìn giữ qua các thế hệ người và phát triển cho phù hợp với thời đại ngày nay. Những giá trị của con người Việt Nam đã và đang được nuôi dưỡng bởi hệ giá trị gia đình với các giá trị cốt lõi: *“Ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh”*. Đồng thời, được bồi đắp bởi hệ giá trị dân tộc: *“Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học”* cùng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để hướng tới đạt được mục tiêu chung và cũng là xây dựng hệ giá trị quốc gia, dân tộc đó là: *“Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc”*.

3. Một số chuẩn mực mới cần có ở con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Bên cạnh những chuẩn mực đã có con người Việt Nam hiện nay để đáp ứng những yêu cầu và đòi hỏi của tình hình mới một mặt phải tiếp tục gìn giữ và phát huy những giá trị vốn có thì cần bồi dưỡng và hình thành những giá trị chuẩn mực mới phù hợp như:

- *Tư duy sáng tạo và đổi mới*

Đó chính là việc con người không ngừng tìm tòi, phát triển ý tưởng mới để tạo ra giá trị thay vì sao chép, bắt chước. Cùng với đó là sự linh hoạt, dám thử nghiệm những cách làm mới để thích ứng với sự thay đổi của xã hội. Tư duy của người Việt Nam hiện nay cần có là tư duy khởi nghiệp, sáng tạo, đổi mới để chuyển vị trí từ làm thuê sang làm chủ, từ đó cơ hội và điều kiện để phát huy những năng lực vốn có của bản thân.

- *Khả năng thích ứng nhanh*

Đó là việc sẵn sàng đổi mới với sự thay đổi của công nghệ, thị trường lao động quốc tế, môi trường sống. Trong bối cảnh có nhiều diễn biến phức tạp và sự phát triển nhanh chóng, người Việt phải học để biết cách quản lý rủi ro, biết điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết, có tư duy linh hoạt, không cứng nhắc, không bảo thủ, biết chọn lọc để tiếp thu cái mới phù hợp và hiệu quả.

- *Tinh chuyên nghiệp và kỷ luật cao*

Người Việt Nam vốn có tính kỷ luật và trách

nhiệm trong công việc, cuộc sống, lao động. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập hiện nay, khi nền kinh tế Việt Nam hòa nhập với nền kinh tế thế giới, con người Việt Nam đang *“vươn mình”* để trở thành công dân toàn cầu thì đòi hỏi về tính chuyên nghiệp và kỷ luật ngày càng cao hơn. Biểu hiện của sự chuyên nghiệp và kỷ luật cao hiện nay đó là làm việc theo quy trình, có kế hoạch rõ ràng, tuân thủ nguyên tắc nghề nghiệp; biết tôn trọng thời gian, nâng cao hiệu quả công việc thay vì những thói quen, làm việc theo kinh nghiệm cũ để lại; có tinh thần trách nhiệm cao, không đổ lỗi, không làm việc một cách đối phó.

- *Tinh thần hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả*

Đây là một trong những kỹ năng quan trọng cần có của người Việt trong giai đoạn hiện nay. Trước đây, người Việt cũng đã rất gắn kết trong mọi hoạt động, đặc biệt trong đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ cuộc sống. Tuy nhiên, ngày nay, sự gắn kết đó vẫn quan trọng trọng song cần sự tinh tế hơn, tỉ mỉ hơn qua khả năng hợp tác và làm việc nhóm/ làm việc tập thể để phát huy sức mạnh tập thể thông qua vai trò của từng cá nhân trong nhóm. Đó là việc biết cách làm việc cùng người khác, không đặt cái tôi cá nhân lên tập thể; học cách tôn trọng sự khác biệt, lắng nghe ý kiến đa chiều; phát triển kỹ năng đàm phán, thuyết trình, thuyết phục để hướng đến và tạo lợi ích chung cho toàn nhóm.

- *Năng lực công nghệ và kỹ năng số*

Với những yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, người Việt Nam cần thiết phải có năng lực công nghệ và kỹ năng số, không chỉ sử dụng công nghệ mà còn hiểu rõ cách hoạt động và ứng dụng công nghệ trong công việc; nắm vững kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, an toàn thông tin; tránh bị lệ thuộc vào công nghệ một cách bị động, biết kiểm soát thời gian sử dụng thiết bị số.

- *Tinh thần trách nhiệm với môi trường và xã hội*

Đó là việc người Việt cần có sự quan tâm đến các vấn đề xã hội, không sống thờ ơ, vô cảm trước các vấn đề chung của xã hội; có ý thức cao trong việc bảo vệ môi trường, hướng đến lối sống bền vững, giảm thiểu rác thải, sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên; thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân như việc đóng thuế và tuân thủ pháp luật.

- Tư duy hội nhập

Với xu hướng toàn cầu hóa, con người của các quốc gia đang có xu thế phát triển để trở thành công dân toàn cầu, theo đó họ không chỉ làm việc tại quốc gia mà hướng tới môi trường làm việc quốc tế. Bởi vậy, việc thành thạo ngoại ngữ là yêu cầu cần thiết để con người có thể giao tiếp và hợp tác xuyên biên giới. Cùng với đó, cần có sự hiểu biết về văn hóa, pháp luật của các nước để có thể làm việc, trao đổi và hợp tác. Tất cả những điều này là yêu cầu của một tư duy hội nhập đối với con người nói chung và với người Việt Nam nói riêng trong bối cảnh hiện nay. Từ chuyện người Việt Nam vượt qua "lũy tre làng" để có tư duy mới những năm đầu đổi mới thì đến nay, tư duy cần có sự vượt qua phạm vi biên giới quốc gia, lãnh thổ là yêu cầu mới đối với chuẩn mực con người Việt Nam hiện đại để có thể đáp ứng với bối cảnh thời đại.

- Đạo đức số và trách nhiệm trên không gian mạng

Đây là một trong những chuẩn mực rất mới và cần thiết đối với con người Việt Nam hiện nay trong bối cảnh công nghệ số đang có những phát triển mạnh mẽ và ảnh hưởng lớn đến đời sống con người. Việc thuận tiện trong thông tin và sử dụng công nghệ buộc con người phải đối mặt với sự tràn lan trong thông tin và khó khăn trong việc lựa chọn để tiếp nhận thông tin có giá trị. Bởi vậy trong thời đại số hóa hiện nay, con người cần có đạo đức và trách nhiệm trong việc tiếp nhận và sử dụng công nghệ số. Đó là con người cần biết kiểm chứng tin, lựa chọn để tiếp nhận thông tin có giá trị, không lan truyền thông tin giả, thông tin độc hại; ứng xử có văn hóa trên mạng xã hội, không sa đà vào tranh cãi tiêu cực hoặc các hiệu ứng đám đông khi không hiểu rõ bản chất vấn đề/ thông tin đang gây ảnh hưởng; bảo vệ quyền riêng tư của bản thân và người khác, không có những hành động xâm hại đời tư cá nhân.

Có thể thấy, trong bối cảnh xã hội hiện nay với những thay đổi nhanh chóng, những chuẩn mực truyền thống của con người Việt Nam vẫn luôn có giá trị và cần thiết giữ gìn và phát huy. Tuy nhiên, không chỉ giữ gìn mà cần bổ sung các giá trị mới như sự sáng tạo, linh hoạt/ thích ứng nhanh, kỷ luật, hợp tác, công nghệ, trách nhiệm xã hội, tư duy hội nhập và đạo đức số. Có như vậy con người Việt Nam

mới ngày càng hoàn thiện và có thể đáp ứng được những yêu cầu của bối cảnh mới. Đây cũng là chìa khóa để phát triển bền vững đất nước và khẳng định vị thế của Việt Nam trong thế giới hiện đại.

Trước những chuyển biến nhanh chóng và sâu rộng của bối cảnh quốc tế và trong nước, yêu cầu đặt ra đối với con người Việt Nam không chỉ dừng lại ở việc giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống mà còn cần hướng đến việc hình thành và phát triển các chuẩn mực mới. Những chuẩn mực như tư duy sáng tạo và đổi mới, khả năng thích ứng linh hoạt, tính chuyên nghiệp, năng lực công nghệ và kỹ năng số, tinh thần trách nhiệm xã hội, đạo đức số và tư duy hội nhập không chỉ phản ánh yêu cầu khách quan của thời đại mà còn là nền tảng quan trọng để phát triển con người một cách toàn diện. Đây chính là chìa khóa để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo dựng lợi thế cạnh tranh quốc gia và khẳng định vị thế của Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa. Do đó, việc tiếp cận, nghiên cứu và bồi dưỡng các chuẩn mực mới là một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác giáo dục, đào tạo và phát triển con người trong giai đoạn hiện nay và tương lai. Tất nhiên, bên cạnh việc nhấn mạnh sự cần thiết phải bồi đắp những giá trị mới cho con người Việt Nam thì việc gìn giữ, phát huy nâng tầm những chuẩn mực vốn có là điều tất yếu. Do đó, kế thừa giá trị truyền thống và tiếp nhận những giá trị mới là biện chứng trong xây dựng hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam hiện nay, đưa đất nước ta tiến mạnh vào kỷ nguyên phát triển mới./

(1) https://tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-ky-nguyen-phat-trien-giau-manh-duo-i-su-lanh-dao-cam-quyen-cua-dang-cong-san-xay-dung-thanh-cong-nuoc-viet.

(2), (3) <https://cand.com.vn/van-de-hom-nay-thoi-su/nhan-thuc-moi-ve-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-viet-nam-i747509/>

(4) Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bế mạc Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Tư liệu Văn kiện Đảng.